

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35 /2022/HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ly Giờ Gụ;
2. Ông Nguyễn Xuân Hùng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và điểm cầu thành phần, Phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử trực tuyến công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2022/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/HSST – QĐ ngày 15/9/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 04/TB-TA ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

Họ tên: **Tẩn Láo T**; tên gọi khác: Tẩn Ông S; Giới tính: Nam. Sinh ngày 23 tháng 7 năm 2003, tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: thôn D, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Tiền án: không; Tiền sự: không. Con ông: Tẩn Sài Dìn và bà Chảo Tả Mẩy. Bị cáo chưa có vợ, con. Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giam ngày 02/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị hại: Anh Sùng A Ch;
Địa chỉ: Thôn S, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 4/2021, Tẩn Láo T đi bộ từ nhà tại thôn Dền Thàng, xã Trinh Tường, huyện Bát Xát đến quán Internet của anh Nguyễn Văn Đức tại thôn Phố Mới 1, xã Trinh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai để chơi. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Tả đi ra trước cửa quán thì nhìn thấy có 03 (ba) xe mô tô đang dựng ở lề đường tỉnh lộ 156 không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tả tiến lại gần chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 24B2 – 777.75 của anh Sùng A Chúng (sinh năm 2001) trú tại thôn Sín Chải, xã Trinh Tường, huyện Bát Xát thấy xe không khóa cở liền dắt chiếc xe đi theo đường tỉnh lộ 156 hướng đi xã Bản Vược. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày hôm sau, Tả dắt chiếc xe mô tô đi ra đường tuần tra biên giới thuộc thôn 2, xã Bản Vược, huyện Bát Xát rồi dùng tay tháo biển số và vứt ở ven đường. Sau đó Tả tiếp tục dắt chiếc xe đi vào khu dân cư thuộc thôn 2, xã Bản Vược, huyện Bát Xát thì gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề sửa khóa, Tả thuê người đàn ông này làm cho Tả 02 chiếc chìa khóa xe với giá 70.000 đồng/chìa. Sau khi có chìa khóa, Tả điều khiển xe mô tô thuê phòng trọ tại thôn 2, xã Bản Vược, huyện Bát Xát để làm thuê. Khoảng 01 tuần sau, Tẩn Láo T đi đến khu vực chợ xã Bản Vược nhặt được 01 (một) biển số xe 24B1 – 051.32 và lắp vào chiếc xe mô tô mà Tả trộm cắp được. Đến khoảng tháng 7/2021, Tẩn Láo T điều khiển xe mô tô về nhà của Tả tại thôn Dền Thàng, xã Trinh Tường, huyện Bát Xát và tháo chiếc biển số xe 24B1 – 051.32 để ở nhà. Đầu tháng 01/2022, Tẩn Láo T điều khiển xe mô tô đến chơi game tại quán Internet của anh Nguyễn Văn Đức ở thôn Phố Mới 1, xã Trinh Tường, huyện Bát Xát thì bị chủ xe là Sùng A Chúng phát hiện, anh Chúng đã yêu cầu Tẩn Láo T lên Công an xã Trinh Tường để giải quyết nhưng Tẩn Láo T bỏ lại xe và bỏ chạy. Đến ngày 23/3/2022, Công an xã Trinh Tường triệu tập được Tẩn Láo T lên làm việc. Tại cơ quan điều tra Tẩn Láo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL.HĐĐG ngày 25/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bát Xát đã kết luận: 01 xe mô tô nhãn

hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu sơn đỏ đen biển số 24B2 – 777.75 có giá trị là 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Bản cáo trạng số 27/KSĐT ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Tẩn Láo T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tẩn Láo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, 98, 101 và Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt đối với bị cáo Tẩn Láo T bằng thời hạn tạm giam (04 tháng). Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Anh Sùng A Ch đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, bị cáo Tẩn Láo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91, 98, 101 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Tẩn Láo T bằng thời hạn tạm giam (04 tháng). Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Bị cáo Tẩn Láo T thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tần Láo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác đã có trong hồ sơ. Như vậy đầu tháng 4/2022, Tần Láo T đi đánh điện tử quán Internet của anh Nguyễn Văn Đức, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, không có người trông coi, khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày Tả đã dắt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 24B2 – 777.75 của anh Sùng A Chúng đi theo hướng đường tỉnh lộ 156 hướng đi Bản Vược. Đến tháng 01/2022 Tần Láo T đi xe máy trộm cắp được tiếp tục đến chơi game tại quán anh Nguyễn Văn Đức thì bị phát hiện. Như vậy Tần Láo T đã có hành vi trộm cắp tài sản, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị là 8.000.000 (tám triệu) đồng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, khi phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được trả lại cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi phạm tội Tần Láo T mới 17 tuổi 8 tháng 8 ngày, vì vậy khi lượng hình cần áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, cụ thể áp dụng khoản 6 Điều 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khi quyết định hình phạt áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định, xử phạt bị cáo bằng thời hạn tạm giam, hiện tại bị cáo đã bị tạm giam 120 ngày, cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, cần chấp nhận.

[6] Đối với hành vi bị cáo nhặt được biển số xe mô tô 24B1 – 051.32 và lắp sang xe mô tô bị cáo trộm cắp được, Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tần Láo T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông được Tần Láo T thuê làm 02 chiếc chìa khóa để mở khóa điện xe mô tô trộm cắp, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Sùng A Chúng hiện tại không có mặt tại địa phương, không biết địa chỉ của anh Sùng A Chúng ở đâu, vì vậy không tổng đạt trực tiếp được, Tòa án đã niêm yết văn bản tố tụng tại nơi cư trú nhưng anh Sùng A Chúng vắng mặt, không có lý do, tại các biên bản lấy lời khai đã có trong hồ sơ anh đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số 24B2 – 777.75 và không có yêu cầu bồi thường, đối với chiếc biển số 24B2 – 777.75 bị cáo đã vất đi không truy tìm được, anh Sùng A Chúng không yêu cầu bồi thường.

[8] Về vật chứng:

Đối với chiếc biển số 24B1 – 051.32 bị cáo nhặt được và lắp vào xe đã trộm cắp được. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác minh làm rõ được chủ sở hữu nên tách ra để xác minh, xử lý sau.

Đối với chiếc biển số Tản Láo T đã tháo và vứt biển số xe 24B2 – 777.75 tại khu vực thôn 2, xã Bản Vược, huyện Bát Xát. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” nhưng do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Tản Láo T phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173; khoản 6 Điều 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo 4 (bốn) tháng tù. Đến ngày xét xử sơ thẩm bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

2. Án phí: Bị cáo Tản Láo T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm .

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND Huyện Bát Xát;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an Huyện Bát Xát (2);
- THA DS; THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến

